TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG LĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/DS - ST
Ngày: 07/02/2023
"Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Sỹ Nam
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị Thu Hiền
2. Ông Phạm Duy Ất .

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phú Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Ngày 07 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 05/2022/TLST-DS, ngày 23 tháng 11 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐST - DS ngày 12/01/2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh **Vũ Văn Đ**. Sinh ngày: 25/04/1982. Số điện thoại: 0985246296; CCCD: 036082007838. Nơi cấp: CCSQLHCVTTXH cấp ngày 14/03/2022. Địa chỉ: Thôn A, xã An Đ, huyện An D, thành phố Hải Phòng và chị **Trần Thị T**. Sinh ngày: 14/05/1987. Số điện thoại: 0985246296. CCCD: 036187008792. Nơi cấp: CCSQLHCVTTXH cấp ngày 28/06/2021. Địa chỉ: Tổ 75, khu 7, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (tất cả đều có mặt).

- **Bị đơn:** Anh **Hoàng Quốc V**, Sinh năm: 20/05/1986. Số điện thoại: 038815915. CMND: 042086017108. Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường N, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Vũ Văn Đ và chị Trần Thị T trình bày: Ngày 09/6/2022, Tôi và chị Trần Thị T có hợp đồng với anh Hoàng Quốc V bằng miệng và chốt tin nhắn mua 200 tấn khô đậu Argentina giá 13.900đ/kg, giao hàng tại cảng Huy Văn - Hải Dương mua của Anh Hoàng Quốc V số điện thoại là 038815915, số CMND: 042086017108, địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường N, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Hình thức và

thời gian thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản. Thanh toán trước khi nhận hàng.

Ngày 10/06/2022, bên chúng tôi xin thông tin bốc hàng thì anh Hoàng Quốc V báo nhận được đến ngày 16/6/2022. Ngày 11/6/2022, chúng tôi thông báo lấy 2 xe khô đậu (khoảng 66 tấn) và đã chuyển số tiền vào tài khoản của anh V đưa: Hoàng Quốc V - 0101000909999 - Ngân hàng Vietcombank và bên chúng tôi đã nhận đúng đủ hàng, số tiền chúng tôi chuyển mua hàng anh V đã xác nhận số tiền và thông báo thừa 19 triệu để chuyển sang đơn hàng lần sau.

Ngày 12/6/2022, chúng tôi thông báo nhận thêm 01 xe khô đậu với số lượng khoảng 32 tấn và đăng kí lấy hàng và đã chuyển 450.000.000 từ tài khoản Vũ Văn Đ sang anh Hoàng Quốc V như tài khoản trên của Anh V, Anh V đã nhận đủ số tiền 450.000.000 đồng của Vũ Văn Đ, sau khi nhận được tiền của chúng tôi anh Hoàng Quốc V không tiến hành giao hàng như đã thỏa thuận cho chúng tôi, đồng thời tắt mát điện thoại không trả lời nữa. Đã nhiều lần chúng tôi nhắc nhở giao hàng nhưng anh Việt không thực hiện. Vì anh V không giao hàng cho chúng tôi nên hợp đồng mua bán hàng hóa giữa chúng tôi và anh Hoàng Quốc V không thực hiện được vì anh V không thực hiện nghĩa vụ của mình như đã cam kết.

Ngày 13/6/2022, chúng tôi điện thoại yêu cầu chuyển lại tiền cho chúng tôi. Anh V bảo là để hôm sau là ngày 14/6/2022 lấy hàng, nếu không lấy hàng nữa thì anh V trả lại tiền. Đến ngày 14/6/2022 anh Hoàng Quốc V không giao hàng cho chúng tôi như đã cam kết.

Đến ngày 17/6/2022, Anh V trả lại cho chúng tôi số tiền là 69 triệu đồng. Ngày 18/6/2022 anh chuyển trả lại 220 triệu đồng và có hứa ngày 20/6/2022 trả nốt số tiền còn lại là 180 triệu đồng. Sau đó chúng tôi liên lạc điện thoại và nhắn tin cho anh V liên tục nhưng anh ấy không phản hồi. Đến ngày 02/7/2022 anh Việt xin hứa trả hết số tiền còn lại.

Ngày 07/7/2022 anh V nghe điện thoại và trả lời sẽ trả hết số tiền 180 triệu đồng trong tháng 7/2022. Nhưng đến ngày 08/11/2022, anh V vẫn chưa chuyển trả số tiền trên cho chúng tôi, chúng tôi điện thoại thì thuê bao anh V sử dụng không liên lạc được nữa. Xét thấy anh V đã vi phạm nghĩa vụ giao hàng cho chúng tôi, từ đó dẫn đến quyền và lợi ích hợp pháp của chúng tôi bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Hiện anh Hoàng Quốc V còn chưa thanh toán cho chúng tôi số tiền 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng.

Bị đơn anh Hoàng Quốc V đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần để trình bày ý kiến, hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, mặc dù anh V đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án và nắm được nội dung khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn có đăng ký kinh doanh, bị đơn không có đăng ký kinh doanh. Bị đơn có địa chỉ thường trú tại: tổ dân phố 1, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Nên đây là vụ án dân sự về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự. Cụ thể là: "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo quy định khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Hoàng Quốc V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án: Theo nguyên đơn trình bày sau khi mua bán hàng hóa giữa anh Vũ Văn Đ và chị Trần Thị T với anh Hoàng Quốc V hai bên đã tiến hành thiết lập hợp đồng mua bán hàng hóa bằng miệng anh Vũ Văn Đ và chị Trần Thị T đặt vấn đề mua 32 tấn khô đậu của anh Hoàng Quốc V với giá tiền 450.000.000 đồng. Sau khi thống nhất anh Vũ Văn Đ đã chuyển cho anh Hoàng Quốc V đầy đủ số tiền 450.000.000 đồng (có sao kê tài khoản mà anh Đ đã chuyển cho anh V ngày 12/6/2022 của Ngân hàng TMCP Phương Đông). Tuy nhiên phía bị đơn anh Hoàng Quốc V không giao hàng cho anh Đ và chị T như đã thỏa thuận, sau nhiều lần thúc dục nhưng anh V không thực hiện theo thỏa thuận mà cố tình kéo dài thời gian giao hàng, đồng thời không hoàn lại tiền cho anh Đ và chị T Nhiều lần anh Đ chị T yêu cầu trả lại tiền, thì đến ngày 17/6/2022 anh V đã trả cho anh Đ và chị T số tiền 69.000.000 đồng (trong đó có 19.000.000 đồng chuyến hàng lần trước anh Đ và chị T trả thừa tiền chuyển sang lần mua bán này). Đến ngày 18/6/2022 anh V trả cho anh Đ và chị T số tiền 220.000.000 đồng (hai lần hoàn lại tiền đều có giấy báo có của ngân hàng), còn lại 180.000.000 đồng anh V không chịu trả cho anh Đ và chị T từ đó hai bên phát sinh tranh chấp.

[3.1] Xét hợp đồng mua bán hàng hóa được ký kết ngày 12/6/2022 giữa anh Vũ Văn Đ, chị Trần Thị T và anh Hoàng Quốc V xác lập giao dịch về việc mua bán khô đậu hai bên xác lập hợp đồng mua bán hàng hóa bằng miệng, nội dung và hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên hợp đồng mua bán hàng hóa được ký kết ngày 12/6/2022 giữa anh Vũ Văn Đ và chị Trần Thị T với anh Hoàng Quốc V, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên tham gia hợp đồng và là tình tiết sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3.2] Việc thực hiện hợp đồng đã ký: Anh Vũ Văn Đ, chị Trần Thị T đã giao đầy đủ số tiền mua bán khô đậu cho anh V như đã thỏa thuận. Tuy nhiên sau khi anh Đ và chị T giao tiền, thì anh V không thực hiện nghĩa vụ giao hàng như đã thỏa thuận. Số tiền còn lại mà anh V chưa hoàn trả cho anh Đ và chị T là 180.000.000 đồng. Mặc dù anh Đ và chị T đã nhắc nhở nhiều lần, việc anh V chậm hoàn lại số tiền còn lại chưa trả cho anh Đ và chị T làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Xét thấy, việc bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia hòa giải và tham gia phiên

tòa nhưng cố tình vắng mặt không có lý do xem như bị đơn đã từ bỏ quyền chứng minh của mình. Căn cứ vào ý kiến của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, đồng thời xem xét, đánh giá, đối chiếu với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thì việc nguyên đơn anh Vũ Văn Đ và chị Trần Thị T khởi kiện yêu cầu bị đơn anh Hoàng Quốc V thanh toán số tiền còn lại chưa trả là 180.000.000 đồng là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.3] Xét yêu cầu tính lãi: Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Vũ Văn Đ và chị Trần Thị T không yêu cầu tính lãi đối với khoản tiền mà anh V chưa hoàn lại. Vì vậy, Hội đồng xét xử miễn xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn là người có nghĩa vụ hoàn lại số tiền nêu trên, nên phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 93, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 119, Khoản 1 Điều 351, Điều 385, Điều 386, Điều 398, Điều 401, Khoản 1 Điều 402 và Điều 430, Điều 436, Điều 440 của Bộ Luật dân sự.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Văn Đ và chị Trần Thị T. Buộc anh Hoàng Quốc V có nghĩa vụ hoàn lại cho anh Vũ Văn Đ và chị Trần Thị T số tiền 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng).*

[2] Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (07/02/2023) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng: Khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147 và Điều 150 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc anh Hoàng Quốc V phải chịu 9.000.000 (chín triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn anh Vũ Văn Đ được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.500.000 đồng theo biên lai thu số 0004330 lập ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,

7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2023). Riêng bị đơn được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Sỹ Nam

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND thị xã Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Hồng Lĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.